

Số: 259/2022/QĐST-HNGĐ

Tp. Tuyên Quang, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 264/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Hà Thị L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường L, thành phố T, tỉnh Q.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường X, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị L và anh Nguyễn Anh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 31/10/2013 cho chị Hà Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cháu Nguyễn Anh Đ số tiền 2.000.000 đ (Hai triệu đồng)/ 01 tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2023 đến khi cháu Đức đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Anh D được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án”.*

- Về tài sản, đất đai: Các đương sự đều xác định không có tài sản, đất đai chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị L tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000609, ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị Hà Thị L số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Anh D phải nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- UBND phường X;
- UNND phường L;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Lan**

